Thứ Hai, Ngày 18 Tháng 11 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Cầu bắt đáy xuất hiện

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, dấu hiệu lực cầu bắt đáy bắt đầu xuất hiện tại vùng 1200, khi chỉ số giảm điểm mạnh phiên sáng, sau đó rút chân tại phiên chiều. Thanh khoản vẫn duy trì ở mức trung bình 20 phiên gần nhất. Nhóm Chứng khoán ghi nhận dòng tiền tốt và lan tỏa.

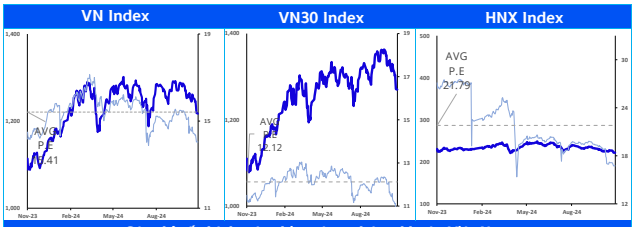
▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 1.45 điểm (-0.12%), đạt 1,217.12 điểm; HNX-Index tăng 0.26 điểm (+0.12%), đạt 221.79 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 15.5 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 646.2 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 1,473 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở SSI, VHM và MWG.

▶ VHM (+1.37%), TPB (+2.56%), CTG (+0.60%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. VCB (-0.76%), MWG (-1.67%), BID (-0.56%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Nguyên vật liệu, Hàng tiêu dùng, Dược phẩm là các nhóm ảnh hưởng lớn nhất đến đà giảm của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: HPG, GEX,DHG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường diễn biến tương đối tiêu cực ngay đầu phiên khi giảm đáng kể và tiến sát tới mốc 1,200 điểm. Tại vùng hỗ trợ quan trọng đã nhiều lần bảo vệ thành công, lực mua xuất hiện và giúp VN-Index tăng gần 15 điểm từ mức đáy của phiên giao dịch. Từ tháng 04/2024 tới nay, VN-Index đã giao dịch đi ngang trong biên độ rộng từ 1,180-1,300 điểm. Tín hiệu RSI đã đi vào vùng quá bán, nhiều khả năng VN-Index sẽ có nhịp hồi trong những phiên tới. Do VN-Index hiện tại vẫn đang giao dịch dưới EMA200, nên nhà đầu tư tiếp tục quan sát và chờ đợi điểm mua phù hợp hơn trong thời gian tới. Nếu khả quan, VN-Index sẽ bật tăng từ vùng đáy 1,200 điểm này quay về EMA200 và giữ thành công vùng này dưới áp lực chốt lời ngắn hạn, khi đó nhà đầu tư có thể cân nhắc gia tăng tỷ trọng. Trong trường hợp VN-Index không thể quay trở lại EMA200, xu hướng giảm tiếp tục được xác nhận và vùng 1,180 điểm sẽ là vùng kiểm định tiếp theo.

Chiến lược: Nhà đầu tư duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp và chờ thị trường xác nhận tín hiệu mua rõ ràng hơn. Đối với các cổ phiếu vi phạm tín hiệu kỹ thuật, nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng cho mục đích quản trị rủi ro danh mục.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,217	-0.1	-5.3	10.5	14.0	1.6	5,024,735
VN30 Index	1,270	-0.1	-6.8	15.1	10.9	1.6	3,492,437
VN Midcap	1,823	0.0	-4.1	9.6	17.1	1.5	984,293
VN Smallcap	1,384	0.3	-2.0	4.3	16.8	1.0	253,533
HNX Index	222	0.1	-3.2	-2.1	16.7	1.1	290,438
UpCom	92	0.3	-1.1	6.5	13.4	1.8	1,539,078

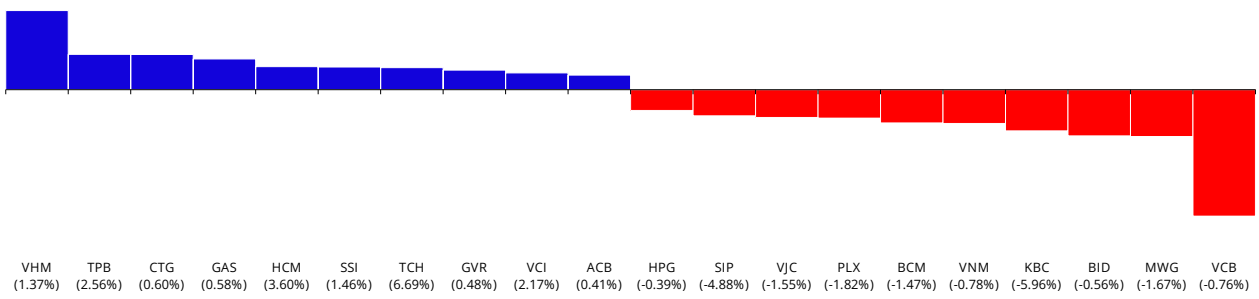
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.3	-9.4	33.6	1.4	243.8	3.8	124,348
Bảo hiểm	-1.0	0.1	9.3	7.1	14.5	1.5	44,538
Bất động sản	0.1	-4.0	-6.6	-1.5	13.6	1.2	689,657
CNTT	0.0	-1.6	57.2	66.7	31.3	6.1	215,750
Dầu khí	-1.3	-11.0	42.7	6.4	21.5	2.3	60,909
Dịch vụ tài chính	2.1	-6.4	4.7	12.6	21.3	1.8	189,818
Tiện ích	0.4	-4.1	-4.4	-6.1	14.8	1.8	286,641
Du lịch và Giải trí	-0.7	7.2	26.7	34.1	n.a	32.6	122,471
Hàng & DV CN	-1.5	0.3	7.5	10.1	14.9	1.7	140,439
Hàng CN & Gia dụng	0.7	0.2	13.7	18.6	15.8	1.9	59,349
Hóa chất	0.3	-8.2	30.0	36.8	27.3	2.1	231,511
Ngân hàng	-0.1	-6.8	13.8	14.9	9.8	1.6	2,002,204
Ô tô và phụ tùng	0.5	-4.7	-3.0	2.2	17.1	1.1	14,177
Tài nguyên Cơ bản	-0.2	-4.6	-1.6	3.4	33.2	1.4	211,285
Th.phẩm & Đồ uống	-0.4	-5.8	-1.7	-0.7	24.5	2.6	424,588
Truyền thông	-0.5	8.2	-8.7	7.8	30.7	1.0	1,953
Xây dựng và Vật liệu	-0.9	-3.1	-4.5	0.8	24.6	1.4	120,009
Y tế	-0.4	-5.1	7.5	8.6	14.6	2.0	37,232

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	107	-0.1	1.0	3.0	4.1	5.2	2.6
USD/JPY	155	0.2	0.6	3.4	5.5	9.6	4.2
USD/CNY	7	0.1	0.3	1.9	1.4	2.0	1.0
KRW/USD	1,396	-0.2	-0.4	2.0	4.6	8.4	8.1
EUR/USD	1	-0.3	0.8	2.8	4.9	4.5	3.5
USD/VND	25,413	0.1	0.4	1.0	1.8	4.7	5.0
Dầu Thô	67	-0.1	-1.6	-3.3	-12.6	-6.5	-11.8
Xăng	237	21.6	21.1	18.4	2.6	12.8	8.5
Khí đốt	3	2.8	-0.6	28.6	36.7	15.5	-1.9
Than	142	0.2	-1.1	-2.9	-5.5	-3.2	15.0
Vàng	2,592	1.1	-1.0	-4.8	3.5	25.6	31.0
Thép cuộn	3,505	-0.3	-1.0	0.6	11.6	-14.1	-12.3

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

[Analyst]
Huong Le

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. TDM – Tiện ích cộng đồng: CTCP Nước Thủ Dầu Một (Mã: TDM) vừa công bố giao dịch của Thành viên HĐQT – ông Nguyễn Thanh Phong. Trong đó, ông Phong đăng ký mua vào 1 triệu cổ phiếu với mục tiêu nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.

2. LPB – Ngân hàng: Bà Vương Thị Huyền và ông Phạm Phú Khôi được bầu làm thành viên độc lập HĐQT LPBank nhiệm kỳ IV (2023-2028) kể từ ngày 16/11/2024.

3. AST – Dịch vụ tiêu dùng: CTCP Dịch vụ Hàng không Taseco (mã AST – sàn HOSE) thông báo, ngày 25/11 sẽ là ngày đăng ký cuối cùng tạm ứng cổ tức năm 2024: cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 15% . Thời gian thanh toán vào ngày 10/12.

4. BCM – Tài chính: Becamex IDC dự kiến phát hành tối đa 10,800 trái phiếu mệnh giá 100 triệu đồng/trái phiếu, tổng giá trị phát hành theo mệnh giá tối đa là 1,080 tỷ đồng. Trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ, dự kiến chào bán 1 đợt trong quý IV/2024.

5. KBC – Khu công nghiệp: HĐQT Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP (HoSE: KBC) vừa thông qua quyết định chào bán 250 triệu cổ phiếu riêng lẻ, tương đương 32.57% số cổ phiếu đang lưu hành, thời gian phát hành từ quý I – quý III/2025.

6. CTR – Viễn thông: Ông Đoàn Hồng Việt vừa thông báo đã hoàn tất bán ra 20,000 cổ phiếu CTR trong ngày 12/11. Sau giao dịch, ông Việt đã giảm sở hữu xuống 5.71 triệu cổ phiếu (tỷ lệ 4.995%) và không còn là cổ đông lớn Viettel Construction.

7. FPT – Công nghệ thông tin: Tại Đại hội cổ đông bất thường năm 2024, Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam (LPBank – LPB) dự kiến đầu tư tối đa 5% vốn điều lệ của công ty cổ phần FPT.

8. PHR – Nguyên vật liệu: Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa (mã: PHR) vừa công bố kế hoạch trả cổ tức bằng tiền mặt cho năm 2023: cổ tức sẽ được chi trả theo tỷ lệ 30%, tương đương 3,000 đồng cho mỗi cổ phiếu. Ngày chốt quyền nhận cổ tức là 16/12 và thời gian thanh toán dự kiến vào ngày 27/12.

9. VSI – Công nghiệp: Waseco sẽ trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu được nhận 1,000 đồng. Ngày đăng ký cuối cùng 17/12/2024, thời gian thanh toán cổ tức dự kiến từ ngày 26/12/2024.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Đầu tư Nam Long – NLG

CTCP Đầu tư Nam Long – NLG

NLG – Bất động sản: Sáng 17/11, Nam Long chính thức mở bán giai đoạn 2 dự án Nam Long II Central Lake. Chỉ sau 3 giờ, 80% giỏ hàng công bố đã được tiêu thụ, ước tính doanh số pre-sale đạt 600 tỷ đồng.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	11/17/2024	11/18/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Bán lẻ	27.7	568	806	631	
2	Ngân hàng	6.2	3,291	2,981	2,807	
3	Bất động sản	5.4	3,013	2,685	2,549	
4	Truyền thông	5.2	27	29	28	
5	Hàng cá nhân & Gia dụng	4.8	216	198	189	
6	Dịch vụ tài chính	3.7	2,191	1,821	1,756	
7	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-6.3	194	152	163	
8	Y tế	-8.7	39	31	34	
9	Thực phẩm và đồ uống	-10.6	1,306	1,029	1,150	
10	Xây dựng và Vật liệu	-13.4	784	605	699	
11	Hóa chất	-15.5	728	608	720	
12	Du lịch và Giải trí	-17.7	198	152	185	
13	Công nghệ Thông tin	-19.4	1,173	631	783	
14	Ô tô và phụ tùng	-20.0	59	40	50	
15	Tài nguyên Cơ bản	-20.7	1,156	770	971	
16	Bảo hiểm	-22.7	23	16	21	
17	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-30.8	1,008	632	914	

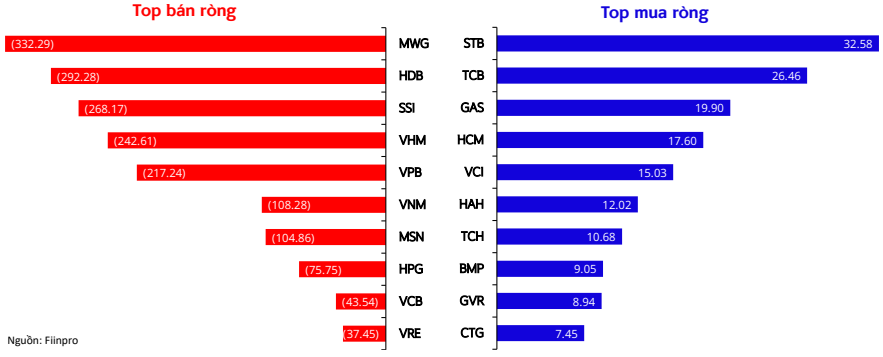
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	58,900	-1.7	-6.5	37.6	62	703.1	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	40,800	1.4	0.5	-5.6	34	924.6	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	24,300	1.5	-5.4	-7.9	47	600.3	
ORS	Chứng khoán Tiên Phong	Dịch vụ tài chính	13,650	6.6	-0.4	4.8	130	166.0	
MBB	MBBank	Ngân hàng	23,400	-0.4	-3.7	25.5	33	350.6	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	27,600	-6.0	-4.3	-13.1	26	373.3	
VNM	VINAMILK	Thực phẩm và đồ uống	63,200	-0.8	-3.1	-6.5	36	238.5	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	113,000	-0.2	-1.9	19.7	17	270.6	
HDB	HDBank	Ngân hàng	24,550	-0.6	-3.9	20.9	18	247.4	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	91,000	-0.8	-1.1	13.3	22	171.4	
SSB	SeABank	Ngân hàng	16,850	0.3	0.9	-19.9	99	59.0	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Bất động sản	15,150	6.7	-0.3	14.8	37	107.3	
GAS	PV Gas	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	69,000	0.6	-1.6	-6.8	45	64.3	
ACB	ACB	Ngân hàng	24,500	0.4	-1.4	17.9	8	197.2	
SHB	SHB	Ngân hàng	10,200	0.0	-2.9	-5.6	13	132.8	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
NT2	Điện lực Nhơn Trạch 2	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	19,100.0	4.4	2.7	-22.0	2.7	19.10	
ORS	Chứng khoán Tiên Phong	Dịch vụ tài chính	13,650.0	6.6	-0.4	4.8	3.3	13.65	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	25,000.0	0.0	2.0	14.4	0.6	25.00	
SSB	SeABank	Ngân hàng	16,850.0	0.3	0.9	-19.9	0.6	16.85	
SHI	Quốc tế Sơn Hà	Tài nguyên Cơ bản	14,600.0	0.0	0.0	7.4	0.0	14.60	
DCL	Dược phẩm Cửu Long	Y tế	26,750.0	0.2	-0.9	7.0	-0.3	26.75	
BKG	Đầu tư BKG Việt Nam	Hàng cá nhân & Gia dụng	3,180.0	0.6	-5.4	-23.4	-2.9	3.18	
ITC	Đầu tư kinh doanh Nhà	Bất động sản	10,450.0	-0.9	-2.3	-3.2	-2.6	10.45	
TIP	PT KCN Tín Nghĩa	Bất động sản	21,500.0	-2.1	-4.4	-10.0	-3.5	21.50	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	58,900.0	-1.7	-6.5	37.6	-4.2	58.90	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
11/18/2024	1,416.6	2,890.2	-1,473.6
11/15/2024	2,047.8	3,377.2	-1,329.4
11/14/2024	1,569.6	2,526.6	-957.0
11/13/2024	1,518.1	1,693.1	-175.0
11/12/2024	995.8	1,603.7	-607.9
11/11/2024	939.7	1,896.8	-957.1
11/8/2024	855.7	2,024.1	-1,168.5
11/7/2024	1,503.2	1,893.8	-390.6
11/6/2024	1,044.9	1,427.7	-382.8
11/5/2024	939.6	1,795.0	-855.4
11/4/2024	1,368.0	2,040.4	-672.3
11/1/2024	1,628.9	1,935.9	-307.0
10/31/2024	5,773.7	7,391.5	-1,617.9
10/30/2024	1,538.1	1,688.1	-150.0
10/29/2024	1,702.1	6,827.7	-5,125.6
10/28/2024	962.5	1,419.6	-457.1

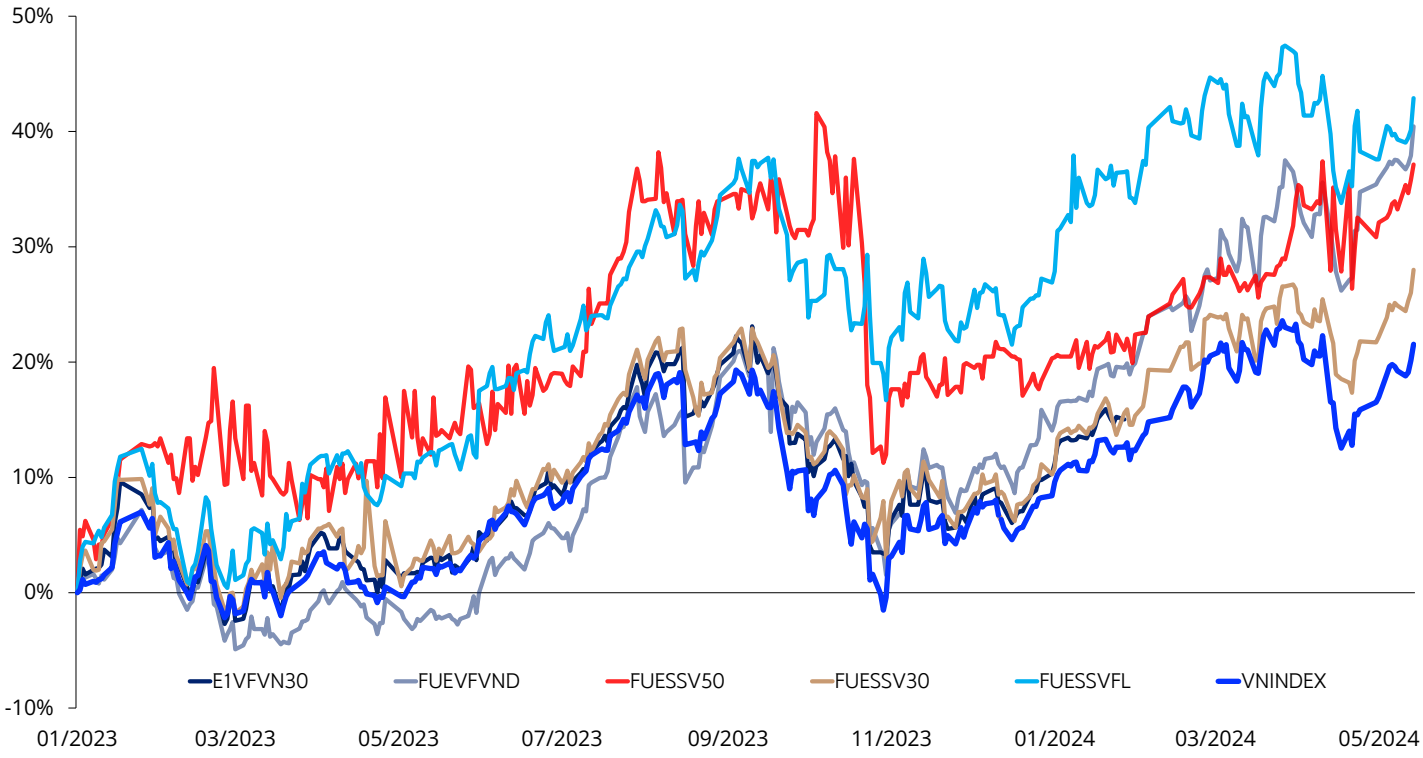
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,480	0.6%	-6.1%	15.7%	433,300	9.6	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,980	4.6%	-1.8%	19.6%	23,500	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	20,800	1.6%	-6.8%	12.7%	128,900	2.6	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	31,690	-0.1%	-5.5%	19.9%	896,800	28.0	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,130	0.1%	-5.8%	11.7%	169,800	2.9	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	15,890	0.0%	-6.7%	13.7%	73,000	1.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,400	0.0%	-6.3%	14.2%	3,900	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,500	0.0%	-5.3%	1.0%	100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,560	-0.1%	-6.8%	14.1%	1,500	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,890	0.8%	-0.6%	9.1%	74,000	0.8	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,290	-1.9%	-6.5%	15.9%	1,600	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,270	-0.1%	-5.8%	21.4%	4,000	0.1	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,060	-0.3%	-1.9%	-6.0%	5,100	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	11,820	n.a	-6.7%	n.a	25,600	0.3	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,100	0.0%	-1.9%	n.a	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	270.2	33,593	(382,674)	17.6	15.1	1.0	2.01	1.6	10.7	64.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	4.8	-	-	19.6	26.9	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	17.3	(110,884)	(206,944)	14.2	19.6	1.0	2.58	1.2	7.9	82.1
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	482.4	(158,626)	447,523	25.3	18.8	1.0	2.26	1.8	11.5	75.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	14.4	15.7	0.9	1.72	1.7	13.0	45.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.4	-	16,306	15.1	17.9	1.0	2.02	1.5	10.3	63.5
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-	(1,599)	17.6	16.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	-3.2	40.0	0.9	1.81	1.6	13.0	47.8
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	66.2	17,165	221,940	16.8	19.9	0.9	2.02	1.5	10.3	63.8
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.8	-	48,987	13.8	24.5	0.9	1.43	1.5	16.9	44.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.7	1,224	1,224	14.9	19.9	1.0	2.34	1.3	8.1	71.2
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	1,373	1,373	24.4	19.1	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-2.8	41.3	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.9	n.a	n.a	n.a	n.a	1.1	2.25	1.8	12.0	78.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities